

Số: 460/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026. Tham dự Hội nghị tại Trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Y tế; Tổng giám đốc: Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; Chủ tịch: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam; lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Dân tộc và Tôn giáo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; lãnh đạo Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và đào tạo. Tham dự Hội nghị tại đầu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; lãnh đạo các sở, ngành liên quan, các xã, phường, đặc khu.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ý kiến phát biểu của các bộ, cơ quan, địa phương, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

1. Ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương những kết quả quan trọng mà toàn ngành Giáo dục đạt được trong năm học vừa qua, góp phần quan trọng đưa đất nước ta vững bước phát triển trong kỷ nguyên mới, phát triển giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, thịnh vượng. Những thành tựu ngành Giáo dục đạt được là rất cơ bản, khái quát trong 36 chữ: “*Thể chế hoàn thiện, bộ máy tinh gọn, chất lượng nâng cao, kỳ thi chuyên nghiệp, giáo viên nâng tâm, hội nhập mở rộng, cơ sở khang trang, khoa học phát triển, tài năng nở rộ*”; thể hiện rõ những kết quả nổi bật: (i) Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, triển khai Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị; trình Quốc hội thông qua Luật Nhà giáo, Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non, miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông; tập trung xây dựng Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (ii) Sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Bộ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, giảm từ 23 đơn vị xuống còn 18 đơn vị; (iii) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh dần đi vào ổn định; giảm tiền kiểm, tăng hậu kiểm. Mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được quan tâm đầu tư.

Giáo dục đại học từng bước cải thiện rõ rệt về chất lượng; quy mô tuyển sinh đại học ở các ngành khoa học công nghệ tăng đáng kể; xếp hạng khu vực và quốc tế của Việt Nam ngày càng cải thiện; số lượng các trường được xếp hạng uy tín thế giới tăng lên có 5 cơ sở giáo dục đại học Việt Nam lọt vào top 200 châu Á theo xếp hạng quốc tế; (iv) Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 được tổ chức chuyên nghiệp, an toàn, nghiêm túc, bảo đảm độ tin cậy với tổng số thí sinh dự thi là 1.165.289, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông toàn quốc là 99,25%; (v) Phát triển đội ngũ giáo viên với tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn tăng ở tất cả các cấp học; (vi) Hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục, Việt Nam có quan hệ hợp tác song phương, đa phương về giáo dục, đào tạo với hơn 100 quốc gia và nhiều tổ chức quốc tế có uy tín; (vii) Cơ sở hạ tầng cho giáo dục, đào tạo ngày càng khang trang; cả nước đã có 618.284 phòng học các cấp học mầm non, phổ thông công lập; (viii) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức triển khai nhiều Đề án quan trọng thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; từ năm 2022 đến nay, trung bình số lượng bài báo quốc tế tăng 12-15%/năm; (ix) Việt Nam tham gia các kỳ thi Olympic quốc tế, khu vực đều đạt giải cao, nằm trong nhóm 10 nước có thành tích cao nhất; năm đầu tiên tham gia thi Olympic quốc tế về trí tuệ nhân tạo đạt giải cao vào top 4 các quốc gia.

Bên cạnh kết quả đạt được là cơ bản, ngành Giáo dục còn một số tồn tại, hạn chế, bất cập cần được kịp thời tập trung khắc phục, khái quát trong 32 chữ: *“chương trình bất cập, quy mô manh mún, ngành nghề không cân, đạo đức chưa cao, kỹ năng thiếu hụt, giáo viên chưa đủ, mạng lưới chưa thông, kinh phí thụ động”*, cụ thể: (i) Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vẫn còn bất cập; việc đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá ở nhiều cơ sở giáo dục chưa hiệu quả; (ii) Quy mô giáo dục nghề nghiệp còn manh mún, lạc hậu; cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo chưa phù hợp; chất lượng, hiệu quả đào tạo chưa cao; chậm đổi mới, chưa linh hoạt, đa dạng để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; công tác đào tạo lại chưa được chú trọng; (iii) Quy mô đào tạo trình độ đại học tăng nhưng còn tập trung ở các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong khi các nhóm ngành khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật còn chưa thu hút được nhiều người học; đào tạo nhân lực trình độ cao, chất lượng cao chưa thực sự đáp ứng yêu cầu; (iv) Công tác giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em, học sinh, sinh viên còn chưa thực sự hiệu quả. Vẫn còn tình trạng bạo lực học đường, ma túy học đường; (v) Còn tình trạng thiếu giáo viên, hiện cả nước đang thiếu khoảng 102.097 giáo viên các cấp học mầm non, phổ thông công lập; (vi) Việc rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông còn bất cập; quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học triển khai chậm; cơ sở vật chất, trang thiết bị cho đào tạo và nghiên cứu chưa đáp ứng yêu cầu; còn thiếu trường, lớp, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo...; (vii) Việc thực hiện tự chủ tài chính để phát triển trường, lớp gặp nhiều khó khăn; nguồn thu sự nghiệp còn thấp, chủ yếu vẫn dựa vào ngân sách nhà nước.

2. Đảng, Nhà nước ta luôn coi giáo dục, đào tạo là quốc sách hàng đầu với vai trò đặc biệt quan trọng, tạo nền tảng hình thành, phát triển nhân cách, năng lực của mỗi người. Thầy cô giáo là hình tượng cao đẹp, luôn được kính trọng, tôn vinh, giáo dục hình thành nên “Đức - Trí - Thể - Mỹ” của con người, có vai trò đặc biệt quan trọng với sự phát triển nhanh, bền vững đất nước.

Để đạt được 2 mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước, Đảng, Nhà nước, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã ban hành nhiều quyết sách tạo đột phá phát triển, thực hiện cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy, triển khai “bộ tứ trụ cột” về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; hội nhập quốc tế; xây dựng và thực thi pháp luật; phát triển kinh tế tư nhân. Đồng thời, Bộ Chính trị sẽ ban hành các Nghị quyết tạo đột phá về phát triển giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phát triển văn hóa và phát triển kinh tế nhà nước. Trong đó, nguồn nhân lực nhất là nhân lực chất lượng cao có vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần đưa các quyết sách của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn, phát huy hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Trong bối cảnh tình hình dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo toàn ngành Giáo dục tiếp tục đổi mới tư duy, phát triển đột phá hơn, vừa chú trọng khắc phục những hạn chế, bất cập, vừa tập trung triển khai thực hiện quyết liệt đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

a) Về quan điểm, định hướng:

Tập trung quán triệt và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị và quan điểm định hướng chủ đạo: “*Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm, là chủ thể - Thầy, cô giáo là động lực - Nhà trường là bệ đỡ - Gia đình là điểm tựa - Xã hội là nền tảng*”, dứt khoát không để học sinh thiếu trường, thiếu lớp, thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu thầy cô. Thực hiện chuyển đổi trạng thái, coi giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, toàn xã hội; chuyển phương pháp giáo dục từ trang bị kiến thức sang phát triển năng lực toàn diện của người học. Mọi tư duy, phương pháp luận, cách tiếp cận giải quyết vấn đề phải đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, hành động quyết liệt hơn nữa theo hướng mọi công dân được tiếp cận bình đẳng giáo dục, nhất là người yếu thế, người ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo; nghiên cứu tuyển sinh đại học theo hướng ổn định, giảm số lượng phương thức xét tuyển sinh bảo đảm phù hợp, nâng cao chất lượng; xây dựng chương trình, giáo trình tiên tiến, hiện đại, phù hợp thực tế hơn nữa, học đi đôi với hành, học thật, thi thật, hiệu quả thật, thầy cô tạo động lực, truyền cảm hứng cho học sinh, gia đình, xã hội, nhà trường là nền tảng, bệ đỡ, điểm tựa vững chắc cho thầy cô và học sinh.

b) Về các nhiệm vụ thường xuyên

- Tập trung chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết cho năm học mới 2025 - 2026, trong đó có Lễ khai giảng trực tuyến toàn quốc từ Trung ương đến cấp xã, phường, bảo đảm trang trọng, âm cúng, gọn gàng, hiệu quả, vui tươi, không tạo mệt mỏi cho học sinh.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10, Quốc khóa XV; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị

dạy học đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035 sau khi được Quốc hội phê duyệt.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ. Tập trung khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, bảo đảm nguyên tắc “có học sinh phải có giáo viên” nhưng phải hợp lý, hiệu quả. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại giáo viên kể cả về đạo đức nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới. Xây dựng cơ chế huy động các nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, người nước ngoài... tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo trong nhà trường.

- Quan tâm phát triển giáo dục cho trẻ em, học sinh ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

c) Về một số nhiệm vụ, giải pháp đột phá

- Tập trung quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị ngay sau khi được ban hành.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt. Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp uỷ trong các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục gắn với kiểm tra, giám sát.

- Huy động mọi nguồn lực, bảo đảm quỹ đất phù hợp để xây trường, lớp học, nhất là bổ sung trường, lớp để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại 248 xã biên giới đất liền, trước mắt thí điểm đầu tư xây mới hoặc cải tạo 100 trường trong năm 2025. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; bảo đảm an toàn cho trẻ em. Nâng cao chất lượng phát triển năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy ứng dụng các mô hình giáo dục số, quản trị giáo dục thông minh; từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Đầu tư hiện đại hoá hạ tầng kỹ thuật, mở rộng không gian phát triển cho các cơ sở giáo dục đại học hoạt động hiệu quả. Tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, xây dựng trung tâm đào tạo, nghiên cứu xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đại học trọng điểm, cơ sở đào tạo giáo viên; đẩy mạnh hợp tác công tư; mở rộng hợp tác, liên kết giữa các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; ưu tiên vốn tín dụng cho các dự án phát triển giáo dục và đào tạo.

- Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan.

- Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hoá, truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh. Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, ma túy học đường.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo; chú trọng các ngành, lĩnh vực kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới (trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, đường sắt cao tốc, điện hạt nhân...). Trong đó, tập trung triển khai Đề án đào tạo tài năng, ưu tiên các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ.

- Đẩy mạnh chuyên đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, ứng dụng, phát triển trí tuệ nhân tạo phù hợp. Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành để tạo cơ sở cho việc đẩy mạnh xã hội học tập, học tập suốt đời; xây dựng hệ thống giáo dục mở, liên thông.

- Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế, mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc hơn các cơ chế hợp tác quốc tế, thúc đẩy đàm phán, ký kết các thoả thuận, hiệp định về hợp tác giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện chủ trương hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở ở các xã biên giới đất liền từ năm học 2025 - 2026; thực hiện miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đẩy mạnh thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút học sinh giỏi theo học ngành sư phạm.

d) Về một số nhiệm vụ cụ thể của các bộ, cơ quan, địa phương

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành địa phương:

- + Khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt và Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; phân công nhiệm vụ theo tinh thần “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm”, bảo đảm chất lượng và tiến độ trình cấp có thẩm quyền theo quy định; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị.

- + Khẩn trương xây dựng khung chiến lược phát triển giáo dục đại học. Triển khai sắp xếp, tái cấu trúc các cơ sở giáo dục đại học; sáp nhập, giải thể các cơ sở giáo dục đại học không đạt chuẩn. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ

sở giáo dục đại học, nghiên cứu chuyển một số trường đại học về địa phương quản lý để nâng cao hiệu quả quản lý và đáp ứng tốt hơn yêu cầu đào tạo nhân lực của địa phương.

- Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách trung ương chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo; lấy nguồn lực nhà nước dẫn dắt, kích hoạt nguồn lực xã hội.

- Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các địa phương khẩn trương kiểm tra tình hình tuyển dụng biên chế giáo viên bổ sung cho các địa phương giai đoạn 2022 - 2026; rà soát, đề xuất bổ sung biên chế giáo viên giai đoạn 2026 - 2030 để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

- Bộ Xây dựng tiếp tục rà soát, kiểm tra việc quy hoạch xây dựng, bảo đảm quỹ đất để xây dựng trường, lớp; khẩn trương xây dựng, hoàn thiện thiết kế tổng thể và các phương án thiết kế mẫu về trường liên cấp ở các xã biên giới để các địa phương thực hiện, phù hợp với điều kiện từng vùng miền, địa phương.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo, tạo đồng thuận xã hội; nêu gương giáo viên, học sinh tiêu biểu để tạo sức lan tỏa; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai lệch, xuyên tạc.

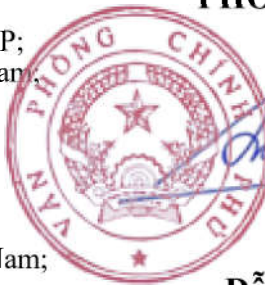
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền cấp xã, phường tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Lê Thành Long (để báo cáo);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương;
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh, các Vụ: PL, TKBT, KTTH, TCCV, TH;
- Lưu: VT, KGVX (02), DNam.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Đỗ Ngọc Huỳnh